

Số: 164/2020/QĐST-HNGĐ

Giồng Trôm, ngày 13 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 486/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Văn M, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Ấp 2, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn Y, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn M và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Trần Văn M và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung tên Trần Phúc Bin, sinh năm 1997 đã trưởng thành, tự lao động sinh sống được.

Về tài sản chung: Anh Trần Văn M và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận phân chia, không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn M về việc yêu cầu chia tài sản chung là thửa đất số 41, tờ bản đồ 31, diện tích 2.316,8m², mục đích sử dụng: LUA;

đất và nhà trên thửa đất số 24, tờ bản đồ 31, diện tích 3.418,2m², mục đích sử dụng: LUA, cùng tọa lạc tại xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Về nợ chung: Anh Trần Văn M và chị Nguyễn Thị H không có nợ chung.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn M tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0010145 ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

Anh Trần Văn M được hoàn lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0010145 ngày 25 tháng 12 năm 2019 và 8.419.000đ (Tám triệu bốn trăm mười chín nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0010249 ngày 05 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

Về chi phí tố tụng khác: Anh Trần Văn M tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng khác (chi phí đo đạc, định giá, trích lục bản đồ địa chính) tổng số tiền là 6.467.000đ (Sáu triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) và đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- UBND thị trấn Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Trang